

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NGỌC ANH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XUẤT NHẬP KHẨU NGỌC ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGOC ANH INVESTMENT TRADING AND IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108090464

3. Ngày thành lập: 12/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 17, Ngách 30, Ngõ 460 Khương Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác; - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống);	4530
2.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)	4662
3.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn rượu, bia, nước giải khát, nước khoáng thiên nhiên, nước tinh khiết đóng chai, đóng bình;	4633
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
5.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá ô tô và xe có động cơ khác)	4513
6.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hoa và cây;	4620
9.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
10.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
11.	Xây dựng nhà các loại	4100
12.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210

13.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, véc ni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su;	4663
15.	Khai thác gỗ	0221
16.	Khai thác và thu gom than non	0520
17.	Khai thác quặng sắt	0710
18.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
19.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
20.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
22.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
23.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
24.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
25.	Bán buôn gạo	4631
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh;	4759
27.	Thu nhập sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
28.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
29.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
30.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
31.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (trừ loại nhà nước cấm)	3290
32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; - Tư vấn lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án; - Giám sát thi công xây dựng, kiểm định xây dựng;	7110
33.	Quảng cáo	7310
34.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ đầu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy) (Đối với ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4543

35.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
36.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
37.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
38.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
39.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
40.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
41.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
42.	Phá dỡ	4311
43.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
44.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
45.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
46.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê; Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn dầu ăn (trừ loại Nhà nước cấm);	4632(Chính)
47.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
48.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
49.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu; - Bán buôn hạt nhựa (trừ loại Nhà nước cấm);	4669
50.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
51.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4772
52.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
53.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
54.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản;	6820
55.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý;	4610
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
57.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240

58.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
59.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
60.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
61.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
62.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
63.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
64.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
65.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ LAN ANH	Xóm Trại, Xã Thanh Hà, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	168457888	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		
2	ĐÀO THỊ HUỆ	Xóm 5, Thôn Kỹ Trang, Xã Quỳnh Khê, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	25,000	034186003402	
			Tổng số	50.000	500.000.000	25,000		
3	ĐÀO THỊ THỦY	Xóm 8, Tổ 10, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	50,000	034184008213	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO THỊ THUY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/08/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034184008213

Ngày cấp: 25/07/2017

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 8, Tổ 10, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 8, Tổ 10, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội